

Bài này là mở rộng của bài [Dãy nghịch thế](#).

Gọi $F[k][i]$ là số lượng dãy nghịch thế độ dài k , kết thúc tại $A[i]$.
Ban đầu $F[1][i]=1$ với $1 \leq i \leq N$, ta có $F[k][i] = \sum F[k-1][j]$ với j thỏa $j < i$ và $A[j] > A[i]$.
Kết quả bài toán là $\sum F[K][i]$.

Để tính được $F[k]$ từ $F[k-1]$ trong $O(N \log N)$, ta sử dụng cấu trúc [BIT](#) như đã sử dụng trong bài [NKINV](#).

Do đề bài không giới hạn giá trị của số nên ta cần nén số lại để các phần tử trong mảng A đều có giá trị trong khoảng 1 đến N .

Có thể xem về cách nén số ở [đây](#).

Đoạn code ở dưới hoán đổi thứ tự lớn/bé của mảng đầu vào để thuận tiện cho việc xử lí.

```
#include <iostream>
#include <vector>
#include <set>
#include <algorithm>
using namespace std;

#define M 1000000000

struct Fenwick {
    int n;
    vector<int> f;
    Fenwick(int n): n(n), f(n+1, 0) {}
    void up(int i, int x) {
        for (; i <= n; i += i & -i) (f[i] += x) %= M;
    }
    int get(int i) {
        long long res = 0;
        for (; i >= 1; i -= i & -i) res += f[i];
        return res % M;
    }
};
```

```

    }

    void reset() {
        f.assign(n+1, 0);
    }
};

void compress(vector<int> &a) {
    set<int> s(a.begin(), a.end());
    vector<int> b(s.begin(), s.end());
    for (int &x: a) {
        x = b.end() - lower_bound(b.begin(), b.end(), x);
    }
}

int main() {
    ios::sync_with_stdio(false); cin.tie(0);
    int n, k; cin >> n >> k;
    vector<int> a(n);
    for (int &x: a) cin >> x;
    compress(a);

    vector<int> f(n, 1), g(n);
    Fenwick bit(n);
    while (--k) {
        g.assign(n, 0);
        bit.reset();
        for (int i=0; i<n; i++) {
            g[i] = bit.get(a[i]-1);
            bit.up(a[i], f[i]);
        }
    }
}

```

```
        swap(f, g);  
    }  
  
    long long res = 0;  
    for (int x: f) res += x;  
    cout << res % M;  
    return 0;  
}
```